TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

***- Thư ký phiên toà*:** bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Mạnh Đ, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 9A, phường M, quận NQ, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: ngõ, xã AĐ, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th và bà Phạm Thị Thu H; có vợ là Nguyễn Thị Thúy H (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con; tiền án: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 06-6-2018, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 06-6-2018 (chưa được xóa án tích); tại Bản án Hình sự phúc thẩm số 68/2020/HS-PT ngày 17-9-2020, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 23-9-2022, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 22-7-2020 (chưa được xóa án tích); tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-3-2023 đến ngày 22-3-2023 chuyển tạm giam - Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Vũ Tùng L - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 16-3-2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hồng Bàng làm nhiệm vụ tại khu vực đường cầu Bính, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng phát hiện Bùi Mạnh Đ đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15B2-009.39 có biểu hiệu nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy nên đã tiến hành dừng xe Đ để kiểm tra. Đ đã lấy trong túi áo khoác ngoài phía trước bên trái đang mặc ra 02 túi nilon (nghi chứa ma túy) vứt xuống nền đường ngay cạnh chân Đ đứng, điện thoại di động của Đ cũng bị rơi theo và bị vỡ. Cơ quan Công an đã thu giữ 02 túi nilon màu trắng mép dán màu trắng trong đó: 01 túi nilon màu trắng mép dán màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng (nghi là ma túy); 01 túi nilon màu trắng mép dán màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) cùng số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (có đặc điểm bị vỡ, sập nguồn) và 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 15B2-009.39. Tổ công tác đưa Đ cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Sở Dầu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Mạnh Đ tại ngõ 10, xã AĐ, huyện AD phát hiện thu giữ tại ngăn kéo số 1 giường ngủ tầng 2 nhà Đ: 01 túi nilon mép dán màu cam kích thước 4cmx6cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon mép dán màu đỏ kích thước 2cmx2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

Tại bản Kết luận giám định số 263/KL-KTHS(MT) ngày 20-3-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng của mẫu QT01A là ma túy, có khối lượng 0,16gam, loại Methamphetamine. Một viên nén màu hồng của mẫu QT01B là ma túy, có khối lượng 0,08gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu QT02 là ma túy, có khối lượng 0,23gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu KX01A là ma túy, có khối lượng 0,31gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu KX01B là ma túy, có khối lượng 0,62gam, loại Ketamine.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu trong điện thoại di động của Đ thu giữ khi bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 438/KL-KTHS(KTS) ngày 24-6-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: không trích xuất được dữ liệu trên điện thoại gửi giám định do đã bị vỡ, hỏng không kết nối được để truy xuất dữ liệu trên bộ nhớ của điện thoại.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Mạnh Đ khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên Đ nảy sinh ý định mua ma túy về vừa để sử dụng và để bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lợi. Ngày 15-3-2023, Đ một mình đi sang khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân mua của một người đàn ông không quen biết 800.000đồng được 03 gói nilon màu trắng gồm 01 túi nilon mép dán màu cam chứa ma túy "đá", 02 gói nilon màu trắng mép dán màu

trắng chứa ma túy "đá", ngoài ra người bán ma túy còn cho thêm 01 viên "hồng phiến" và 01 túi nilon mép dán màu đỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy "Ketamine" để "chào hàng". Sau khi mua được ma túy, Đ mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 16-3-2023, Đ nhận được điện thoại của một người giới thiệu tên là Hà (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) kết bạn qua mạng xã hội zalo hỏi mua 1.000.000 (một triệu) đồng ma túy "đá", cả hai hẹn giao dịch tại khu vực chân cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng. Đ đã lấy 02 gói ma túy đá mép dán màu trắng và 01 viên "hồng phiến" mang theo đến điểm hẹn, nhưng chưa kịp bán ma túy thì bị Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra, bắt giữ như nội dung nêu trên. Nếu việc mua bán ma túy trót lọt thì Đ sẽ được hưởng lợi 200.000 đồng. Số ma túy còn lại thu giữ tại nhà Đ là của Đ, mục đích để bán cho người khác kiếm lợi. Nguồn gốc số tiền mua ma túy và tiền thu trong người Đ khi bị bắt quả tang là do Đ lao động mà có. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về tài sản, vật chứng: lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì giấy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 263MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị vỡ màn hình, không bật được nguồn và số tiền 300.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng để giải quyết theo vụ án.

Đối với xe mô tô mang Biển kiểm soát 15B2-009.39 thu của Đ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1993; địa chỉ: số 176/239, quận NQ. Ngày 16-3-2023, chị Ngọc A cho Đ mượn chiếc xe trên để đi lại, không biết việc Đ sử dụng xe để mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Ngọc A.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKSHB ngày 06-9-2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Bùi Mạnh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Bùi Mạnh Đ nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo Bùi Mạnh Đ thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bùi Mạnh Đ từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về

tội "Mua trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16-3-2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý tài sản, vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì giấy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 263MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng bị vỡ, hỏng, không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Đối với xe mô tô mang Biển kiểm soát 15B2-009.39 thu của Đ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1993; địa chỉ: số 176/239, quận NQ. Ngày 16-3-2023, chị Ngọc A cho Đ mượn chiếc xe trên để đi lại, không biết việc Đ sử dụng xe để mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Ngọc A.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân và người đàn ông tên Hà đã liên hệ qua ứng dụng zalo đặt mua ma túy của Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* tại phiên tòa, người chứng kiến là anh Vũ Tùng L

vắng mặt. Xét thấy, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 15-3-2023, Đ một mình đi sang khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân mua ma túy của một người đàn ông không quen biết số tiền 800.000 đồng được 03 gói nilon màu trắng gồm 01 túi nilon mép dán màu cam chứa ma túy "đá", 02 gói nilon màu trắng mép dán màu trắng chứa ma túy "đá", ngoài ra người bán còn cho thêm 01 viên "hồng phiến" và 01 túi nilon mép dán màu đỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy "Ketamine" để "chào hàng". Mua được ma túy, Đ mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 16-3-2023, Đ nhận được điện thoại của một người giới thiệu tên là Hà (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) kết bạn qua mạng xã hội zalo hỏi mua 1.000.000 (một triệu) đồng ma túy "đá", cả hai hẹn giao dịch tại khu vực chân cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng. Đ đã lấy 02 gói ma túy đá mép dán màu trắng và 01 viên "hồng phiến" mang theo đến điểm hẹn, nhưng chưa kịp bán ma túy thì bị Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra, bắt giữ. Số ma túy còn lại thu giữ tại nhà Đ là của Đ, mục đích để bán cho người khác kiếm lợi. Tại bản Kết luận giám định số 263/KL-KTHS(MT) ngày 20-3-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng của mẫu QT01A là ma túy, có khối lượng 0,16gam, loại Methamphetamine. Một viên nén màu hồng của mẫu QT01B là ma túy, có khối lượng 0,08gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu QT02 là ma túy, có khối lượng 0,23gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu KX01A là ma túy, có khối lượng 0,31gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu KX01B là ma túy, có khối lượng 0,62gam, loại Ketamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Methamphetamine là 0,78 gam; khối lượng ma túy Ketamine là 0,62gam. Hành vi nêu trên của Bùi Mạnh Đ đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* bị cáo có hành vi mua bán trái phép ma túy có khối lượng 0,78, loại Methamphetamine và 0,62 gam loại Ketamine. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì được xác định như sau: (0,78/5)x100 + (0,62/5)x100 = 28%. Do tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy

dưới 100%, thì tổng khối lượng của các chất ma túy nêu trên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích như phần căn cước đã nêu, tại Bản án Hình sự phúc thẩm số 68/2020/HS-PT ngày 17-9-2020, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản đã xác định bị cáo tái phạm nên lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 25 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo Bùi Mạnh Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Văn Th tham gia Quân đội nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 30-3-2021, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính*: trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích như phần căn cước đã nêu, trong đó có bản án đã xét xử bị cáo liên quan đến ma túy. Điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, khối lượng ma túy thu giữ không lớn. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Bị cáo tại thời điểm thực hiện hành vi chưa nhận được tiền và chưa thu lợi bất chính. Mặt khác, bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý tài sản, vật chứng*: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định bên trong có mẫu QT01A, QT02, KX01A, KX01B đã được niêm phong đựng trong phong bì giấy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 263MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.2] Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, bị vỡ, không bật được nguồn, không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.3] Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

[11] *Về các vấn đề khác:*

[11.1] Đối với chiếc xe mô tô mang Biển kiểm soát 15B2-009.39 thu của Đ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1993; địa chỉ: số 176/239 quận NQ. Ngày 16-3-2023, chị Ngọc A cho Đ mượn chiếc xe trên để đi lại, không biết việc Đ sử dụng xe để mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Ngọc A là có căn cứ.

[11.2] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân và người đàn ông tên Hà đã liên hệ qua ứng dụng zalo đặt mua ma túy của Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Mạnh Đ 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16-3-2023.

- Về xử lý tài sản, vật chứng: căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định bên trong có mẫu QT01A, QT02, KX01A, KX01B đã được niêm phong đựng trong phong bì giấy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 263MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, bị vỡ, không bật được nguồn, không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Bùi Mạnh Đ số tiền 300.000đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 05-9-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và Biên lai thu tiền số 0006125 ngày 05-9-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc Bùi Mạnh Đ phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Chung